



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: /QĐ - VPCNCLOG
ngày tháng 01 năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng xét nghiệm: Khoa xét nghiệm, Bệnh viện Đại học Y dược Shingmark

Medical Laboratory: Department of Laboratory Medicine, Shing Mark University of
Medicine and Pharmacy Hospital

Cơ quan chủ quản: Công ty TNHH MTV Bệnh viện Đại học Y dược Shingmark

Organization: Shing Mark University of Medicine and Pharmacy Hospital one
member limited Liability Company

Lĩnh vực xét nghiệm: Hóa Sinh

Field of medical testing: Biochemistry

Người phụ trách/ Hoàng Văn Hậu
Representative: Hoang Van Hau

Số hiệu/ Code: VILAS Med 203

Hiệu lực/ Validation: Từ ngày /01/2026 đến ngày 17/11/2029

Địa chỉ/ Address: Quốc lộ 51, Phường Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai

Địa điểm/ Location: 51 National highway, Long Hung Ward, Dong Nai Province

Điện thoại/ Tel: 02513.988.888

Email: info@shingmark.com.vn

Website: www.shingmarkhospital.com.vn/

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN**LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS****VILAS Med 203**Lĩnh vực xét nghiệm: **Hóa sinh**Discipline of medical testing: **Biochemistry**

TT	Loại mẫu (chất chống đông- nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm <i>The name of medical tests</i>	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm <i>Principle/ Technical test</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>Test method</i>
1.	Huyết tương (Li-Heparin) <i>Plasma (Li-Heparin)</i>	Xác định hoạt độ Asparat Aminotransferase (AST) <i>Determination of AST</i>	Động học enzym <i>Enzyme kinetic</i>	QTKT-SH-01 (2023) (AU 680)
2.		Xác định hoạt độ Alanin Aminotransferase (ALT) <i>Determination of ALT</i>	Động học enzym <i>Enzyme kinetic</i>	QTKT-SH-02 (2023) (AU 680)
3.		Xác định lượng Glucose <i>Determination of Glucose</i>	Động học enzym – Hexokinase <i>Enzyme kinetic - Hexokinase</i>	QTKT-SH-03 (2023) (AU 680)
4.		Xác định lượng Cholesterol <i>Determination of Cholesterol</i>	Đo điểm cuối <i>End-point measurement</i>	QTKT-SH-04 (2023) (AU 680)
5.		Xác định lượng Triglycerid <i>Determination of Triglyceride</i>	Đo điểm cuối <i>End-point measurement</i>	QTKT-SH-05 (2025) (AU 680)

Ghi chú/ Note:

- QTKT-SH: Phương pháp nội bộ của PXN/ *Laboratory developed method*

Trường hợp Khoa xét nghiệm, Bệnh viện Đại học Y dược Shingmark cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Department of Laboratory Medicine, Shing Mark University of Medicine and Pharmacy Hospital that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*